

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2017/HSST

Ngày 25/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Nguyễn Hoài Thương**

Bà Nguyễn Kim Phụng

-Thư ký phiên tòa: Bà **Hồ Thị Oanh**, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông **Lê Văn Quang** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 85/2017/HSST ngày 28/11/2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Công K, sinh năm: 1995, tại Bình Phước; HKTT: Ấp 4, xã T, huyện N, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam - Dân tộc: Kinh - Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Huỳnh Công Q, sinh năm 1967; Mẹ: Phan Thị N, sinh năm 1976; Bị cáo có 02 anh chị em, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 2002. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam tại nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Lộc Ninh từ ngày 19/9/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Nguyễn Đăng T, sinh ngày 21/6/1999

HKTT: ấp 5, xã Đ, huyện N, tỉnh Bình Phước.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Công K là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 13 giờ ngày 05/11/2016, K đang đi bộ trên đường thuộc ấp 2, xã T thì gặp anh Nguyễn Đăng T điều khiển xe mô tô đi từ hướng xã Đ đến xã T. Lúc này K nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của anh T để bán lấy tiền mua ma túy sử dụng. Để thực hiện được ý định này K giả vờ nhờ anh T chở K đến trường Trung học phổ thông xã T thì anh T đồng ý, trên đường đi K mượn anh T 01 chiếc điện thoại Iphone 5 để gọi điện thoại nhưng K không gọi, rồi K tiếp tục nhờ anh T chở đến khu phố P, thị trấn N, khi đến khu vực thuộc khu phố P, thị trấn N, K nói T dừng xe lại rồi K cầm điện thoại bỏ chạy vào trong đường hẻm. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của anh T, K gặp Trần Đăng Kh, sinh năm 1997 ngụ khu phố H, thị trấn N và nhờ Kh mang điện thoại đi cầm cố nhưng không được nên Kh nói với K để Kh mang điện thoại đổi cho Nguyễn Thị Thùy Tr, sinh năm 1994 ngụ khu phố H, thị trấn N lấy ma túy thì K đồng ý. Sau đó Kh gọi điện thoại cho Tr, nói muốn đổi 01 chiếc điện thoại Iphone 5 lấy ma túy với giá 800.000 đồng và mượn thêm Tr 100.000 đồng thì được Tr đồng ý. Sau đó Kh đến lấy ma túy và 100.000 đồng. Lúc này có chị Nguyễn Thị Thúy A là chị ruột của Tr mang ma túy và tiền đưa cho Kh. Lấy được ma túy và tiền, K và Kh cùng đến quán cafe “Dốc Tình” thuộc khu phố Th, thị trấn N sử dụng hết số ma túy mua của Tr. Còn anh Tr sau khi bị K chiếm đoạt điện thoại đã trình báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh (Bl: 53 – 56; 65 – 66; 67- 68; 71 – 74; 77- 78).

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc điện thoại Iphone 5, 01 điện thoại Nokia.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 11/12/BBKL.ĐGTS ngày 29/12/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 chiếc điện thoại Iphone 5 trị giá 2.800.000 đồng (Bl: 44).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại Iphone 5 cho Nguyễn Đăng T và 01 điện thoại Nokia cho Trần Đăng Kh là chủ sở hữu hợp pháp.

Bị can Huỳnh Công K phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích vì vụ lợi, chiếm đoạt tài sản của người khác để bán đi lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, K đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 88/CTr-VKS ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo **Huỳnh Công K** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” theo khoản 1 Điều 139 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 139 BLHS; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS

Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Công K** từ **15** đến **18** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thú nhận hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và kết luận của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định:

Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã nói với anh Nguyễn Đăng T cho bị cáo mượn 01 chiếc điện thoại Iphone 5 để gọi cho bạn. Anh T tin tưởng bị cáo nên đã cho bị cáo mượn, nhưng thực tế bị cáo không gọi cho bạn mà chiếm đoạt điện thoại của T và dùng để đổi ma túy sử dụng. Hành vi của bị cáo là dùng thủ đoạn gian dối để T tin tưởng và giao điện thoại cho bị cáo, nhằm chiếm đoạt tài sản của T. Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 11/12/BBKL.ĐGTS ngày 29/12/2016 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự huyện Lộc Ninh thì 01 chiếc điện thoại Iphone 5 trị giá 2.800.000 đồng.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, có giai đoạn chuẩn bị phạm tội rõ ràng, tội phạm đã hoàn thành. Hành vi của bị cáo là táo bạo, liều lĩnh, xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được lừa đảo chiếm đoạt tài sản là vi phạm pháp luật và bị pháp luật nghiêm trị. Song do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có nhiều tiền để mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi chiếm đoạt tài sản đủ dấu hiệu cấu thành tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 139 BLHS.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 139 BLHS là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng

tội và đúng pháp luật. Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có đủ điều kiện răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung.

Tuy nhiên tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, g, p khoản 1 Điều 46 BLHS. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với Trần Đăng Kh có hành vi tiêu thụ chiếc điện thoại Iphone 5 nhưng Kh không biết chiếc điện thoại do Huỳnh Công K phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Thùy Tr có hành vi nhận điện thoại mà K chiếm đoạt của Trường để đổi ma túy cho K nhưng Tr đã bị xử lý tại bản án số: 30/2017/HSST ngày 19/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước nên không xem xét giải quyết đối với Tr.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Tài sản đã thu hồi giao trả cho người bị hại. Tại phiên tòa người bị hại là anh Nguyễn Đăng T vắng mặt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra, anh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về án phí:*

Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Huỳnh Công K** phạm tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”.

1) Áp dụng khoản 1 Điều 139 BLHS; điểm h, g, p khoản 1 Điều 46, Điều 33 BLHS.

- Xử phạt bị cáo: **Huỳnh Công K 12** (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo giam bị cáo là ngày 19/9/2017

2) *Về trách nhiệm dân sự:* Không đặt ra.

3) *Về tang vật của vụ án:* Không đặt ra

4) *Về án phí:* Áp dụng Điều 99 BLTTHS. Luật phí, lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKS huyện Lộc Ninh
- Bị cáo, người bị hại
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước
- CA huyện Lộc Ninh
- CA tỉnh Bình Phước
- Lưu hồ sơ vụ án

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng